

# HĐTTL VN30 – VN30 ĐÓNG CỬA Ở MỨC THẤP NHẤT NĂM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 28/12/2018

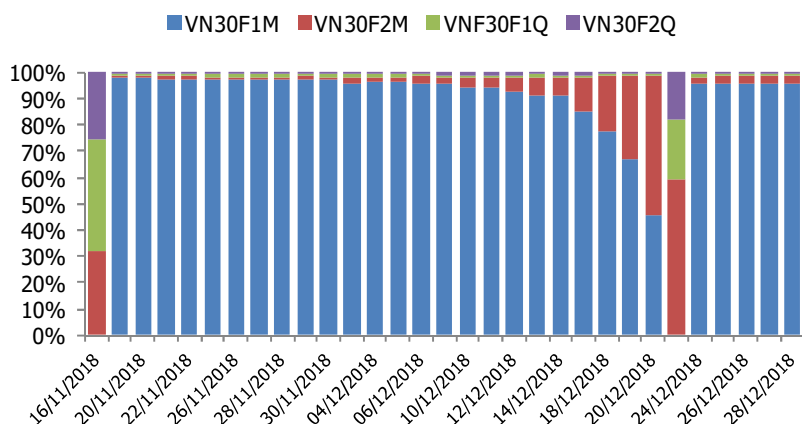
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1901	17/01/2019	20	855	2.72
VN30F1902	21/02/2019	55	860	2.53
VN30F1903	21/03/2019	83	860	6.39
VN30F1906	20/06/2019	174	860	19.07

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Hôm nay là phiên cuối cùng của năm 2018 cũng là thời điểm nhiều nhà đầu tư kỳ vọng hoạt động chốt NAV của các quỹ sẽ diễn ra. Tuy nhiên, những diễn biến giao dịch trên thị trường lại không có thấy được điều đó. Áp lực bán tăng mạnh cuối phiên đã khiến thị trường chịu áp lực rung lắc mạnh, trong đó, VN-Index đảo chiều giảm trở lại. Các cổ phiếu vốn hóa lớn như đã có những diễn biến bất ngờ. VIC đột ngột bị bán về mức giá sàn (95.300 đồng/CP) vào cuối phiên và có ảnh hưởng lớn nhất khiến VN-Index giảm sâu. Đóng cửa, Vn-Index giảm 8,27 điểm (-0,92%) xuống 892,54 điểm; chỉ có Hnx-Index tăng nhẹ 0,25 điểm (+0,24%) lên 104,23 điểm. Thanh khoản thị trường vẫn ở mức thấp với tổng khối lượng giao dịch chỉ đạt 208,5 triệu cổ phiếu, trị giá khoảng 4.000 tỷ đồng. Điểm sáng trong phiên là hoạt động giao dịch khối ngoại khi họ mua ròng hơn 430 tỷ đồng trên toàn thị trường.
- Thị trường chốt phiên cuối năm không như mong đợi của phần lớn nhà đầu tư, mặc dù ¾ thời gian thị trường gặp khó khăn nhưng mốc tâm lý 900 điểm là mức mà mọi người kỳ vọng thị trường sẽ giữ được khi kết thúc một năm đầy khó khăn và biến động rất mạnh của thị trường trong năm 2018, tuy nhiên cũng rất may là vùng đáy cũ vẫn được giữ vững. Thị trường sẽ trở lại giao dịch sau kỳ nghỉ dài ngày, tâm lý nhà đầu tư sẽ ổn định hơn, thị trường bên ngoài đang dần ổn định trở lại, các thông tin vĩ mô trong nước rất khả quan sẽ là động lực giúp nhà đầu tư vững trở lại thị trường.
- Về mặt kỹ thuật, VN30 bất ngờ giảm mạnh trong phiên cuối cùng năm 2018, qua đó kết thúc năm với mức giảm 12,36%. Đây là mức đóng cửa thấp nhất trong năm 2018. MACD nằm bên dưới ngưỡng 0 nên rủi ro vẫn rất lớn. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 850-846-842 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 858-862-866 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 850 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 858-860 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 848 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua vùng kháng cự 862 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 853-855 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 865 điểm.

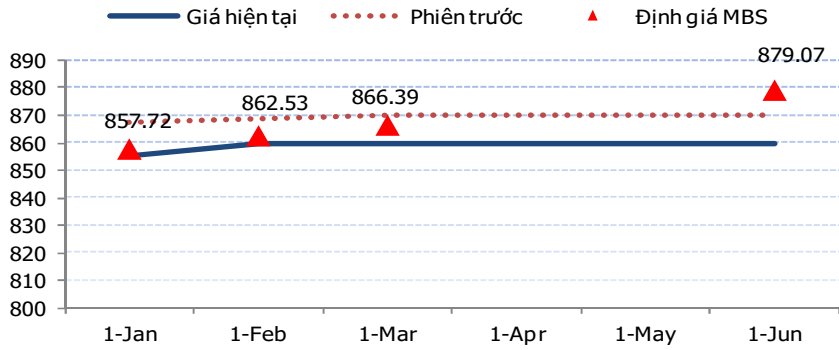
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng thị trường ngắn hạn chưa rõ ràng, do đó hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm không được khuyến nghị.

### Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch spread, ngoại trừ sử dụng chiến lược spread zero phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua phiên.

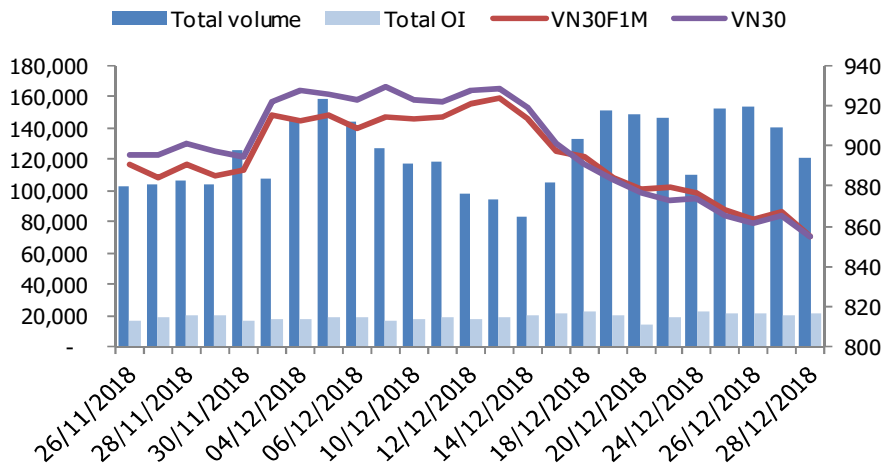
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1901	855	-1.44	120,906	- 13.39	20780	6.67
VN30F1902	860	-0.97	372	- 52.19	595	2.23
VN30F1903	860	-1.23	67	- 43.22	148	-7.50
VN30F1906	860	-1.14	64	- 54.29	130	-9.72
<b>Tổng</b>			<b>121,409</b>	<b>- 13.67</b>	<b>21,653</b>	<b>6.31</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Dù có giảm nhẹ so với tuần liền trước, tuần giao dịch cuối cùng của năm được ghi nhận là một trong những tuần sôi động nhất với tổng số 677.646 hợp đồng được khớp lệnh. Hợp đồng VN30F1901 trong tuần đầu tiên giao dịch trọn vẹn với tư cách F1M đạt thành tích 672866 hợp đồng, chiếm tỷ trọng 99,3% toàn thị trường. Cơ sở chính sâu trong hai tuần liên tiếp đã giúp nhà đầu tư bớt ra khỏi tâm lý mệt mỏi của giai đoạn giằng co dai dẳng trước đó, tạo hứng khởi cho dòng tiền quay lại phái sinh. Giá trị giao dịch trong tuần đạt hơn 58.904,39 tỷ đồng, chênh lệch gần 1.000 tỷ đồng so với tuần trước đó.
- Chỉ số cơ sở tiếp tục đi xuống đã mang lại nhiều lợi nhuận cho nhà đầu tư nắm giữ vị thế Short. Tuy nhiên trên thị trường phái sinh, sự thăng thế của phe này chỉ được thể hiện rõ trong các khoảng thời gian mở và đóng cửa còn phần lớn thời gian giao dịch chỉ số các hợp đồng hầu như dao động ngang với biên độ hẹp. Chốt phiên cuối tuần, hợp đồng VN30F1901 giảm 2,78% so với tuần trước về 855 điểm rất sát sao với chỉ số cơ sở 854,99 điểm. Ba hợp đồng còn lại trùng hợp cùng giảm xuống mức 860 điểm, hiện basis đạt mức +5,01 điểm. Như vậy, ngoại trừ hợp đồng tháng 1, các hợp đồng còn lại vẫn giữ khoảng cách với chỉ số VN30 ở một mức tương đương đương tuần trước, cho thấy kỳ vọng của thị trường vẫn nghiêng về xu hướng phục hồi đi lên của cơ sở ít nhất là trong nửa đầu năm 2019.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1901 là 857,72 điểm (cao hơn 2,72 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1902 là 62,53 điểm (+2,53 điểm), VN30F1903 là 866,39 điểm (+6,39 điểm) và VN30F1906 là 879,07 điểm (+19,07 điểm).

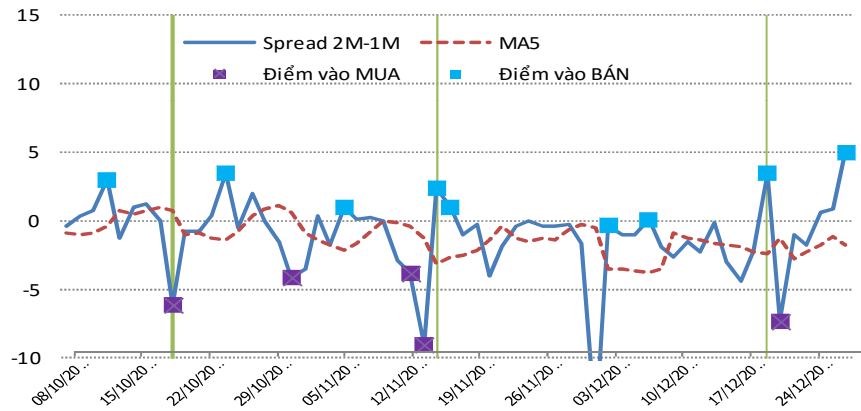
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



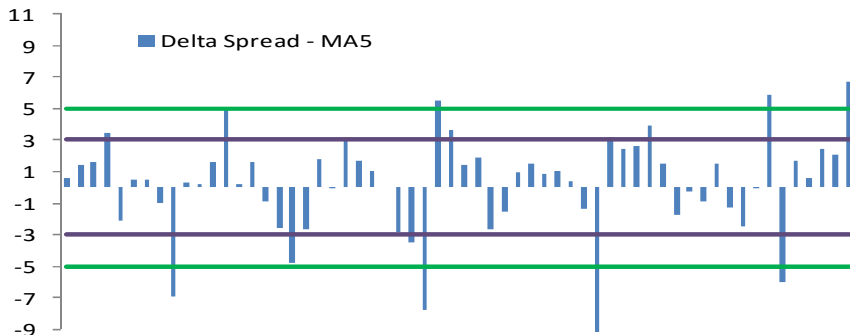
**DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	5	0.9	4.1	-1.68	6.68
VN30F1Q - VN30F1M	5	2.5	2.5	0.06	4.94
VN30F1Q - VN30F2M	0	1.6	-1.6	1.74	-1.74
VN30F2Q - VN30F1M	5	2.4	2.6	0.78	4.22
VN30F2Q - VN30F2M	0	1.5	-1.5	2.46	-2.46
VN30F2Q - VN30F1Q	0	-0.1	0.1	0.72	-0.72

**DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)**



**CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5**



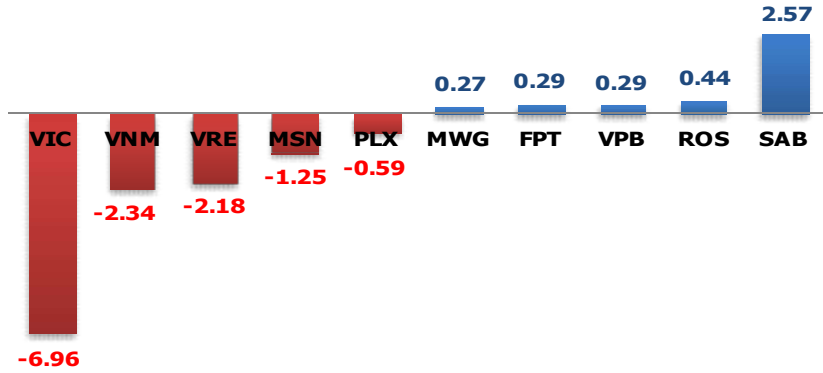
**NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

- Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng năm 2018, 3 hợp đồng kỳ hạn tháng 2, tháng 3 và tháng 9 đóng cửa ở mức giá bằng nhau và bằng 860 điểm, riêng hợp đồng kỳ hạn tháng 1 đóng cửa ở mức 855 điểm thấp hơn 5 điểm so với các hợp đồng còn lại. Tuy nhiên, 5 điểm không phải là mức chênh lệch lớn trong điều kiện thị trường hiện nay và mức chênh lệch giá này có thể được điều chỉnh ngay trong thời gian ATO của phiên giao dịch mới. Vì vậy, nhà đầu tư giao dịch spread có thể không kiếm lời được từ mức chênh lệch hợp đồng này.
- Các giao dịch spread trong thời gian này vẫn nên được hạn chế, ngoại trừ chiến lược spread zero nhằm mục đích phòng ngừa rủi ro biến động qua đêm của thị trường. Cụ thể, nhà đầu tư có thể thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau tại phiên giao dịch trước. Sau khi thị trường tạo mức chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap), nhà đầu tư có thể chốt lời hợp đồng đã có lãi và thực hiện cắt lỗ hợp đồng còn lại ở mức giá hợp lý khi thị trường có xu hướng điều chỉnh lấp Gap. Bên cạnh đó, chiến lược spread zero này còn có thể phòng ngừa những rủi ro biến động mạnh của thị trường qua đêm, giảm thiểu tổn thất của nhà đầu tư nếu chỉ nắm giữ một vị thế Long hoặc một vị thế Short.

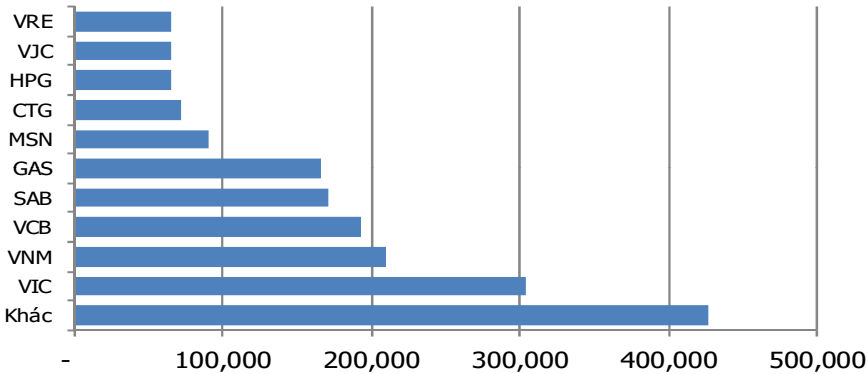
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



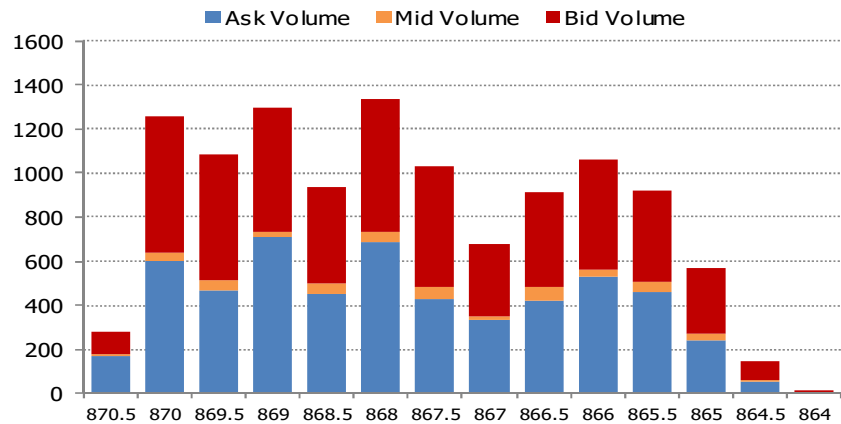
### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢTL



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch cuối năm 2018 diễn ra khá tích cực với sắc xanh ngay từ những phút mở cửa. Mặc dù sau đó thị trường có điều chỉnh nhẹ nhưng dòng tiền đổ giá lập tức xuất hiện giúp các chỉ số mau chóng tăng trở lại. Các Bluechips như SAB, VJC, VIC, FPT, CTG, MBB...tăng giá đang là trụ cột giúp thị trường giữ được sắc xanh. Sau những phút khởi đầu chậm rãi phiên chiều, kịch tính bất ngờ được đẩy lên trong 15 phút ATC cuối phiên. Áp lực bán bất ngờ tăng vọt tại hàng loạt Bluechips như VNM, VIC, MSN, BVH, VRE, PNJ...khiến thị trường đột ngột đảo chiều giảm sâu. Trong đó, đáng chú ý VIC giảm sàn xuống 95.300 đồng dù trước phiên ATC vẫn giữ được sắc xanh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 10,46 điểm (-1,21%) xuống 854,99 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 11 mã tăng/14 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 38,25 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.352 tỷ đồng.
- Khối ngoại có phiên giao dịch khá tích cực khi họ mua ròng 431 tỷ đồng trong phiên hôm nay, tập trung vào HPG (156,45 tỷ đồng), KDH (58,53 tỷ đồng), CTD (54,35 tỷ đồng), BID (52,68 tỷ đồng), VHC (24,79 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, EIB là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 34,52 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là PLX (16,94 tỷ đồng), VJC (11,54 tỷ đồng), VND (9,68 tỷ đồng), CTG (7,56 tỷ đồng),...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30





### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	892.54	- 0.92	15.62	- 9.32
Dow Jones	23,327.46	1.15	15.42	- 6.39
S&P 500	2,506.85	0.85	16.99	- 6.91
Nikkei 225	20,014.77	- 0.31	13.85	- 12.08
Shanghai	2,493.90	0.44	11.72	- 24.59
DAX	10,558.96	1.71	11.60	- 18.35
Vàng	1,284.70	0.13	-	- 2.01
Dầu WTI	45.81	1.06	-	- 24.18

### LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Tư- 02/01/2019</b>			
[EU] PMI Sản xuất Đức T.11			
[EU] PMI Sản xuất T.11			
[UK] PMI Sản xuất T.11			
[US] PMI Sản xuất T.11			
<b>Thứ Năm- 03/01/2019</b>			
[US] PMI Sản xuất ISM T.11			

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Mặc dù đồng cửa phiên giao dịch cuối năm trong sắc xanh, chỉ số cổ phiếu S&P500 vẫn ghi nhận tháng 12 tồi tệ nhất kể từ năm 1931 với mức giảm 9,2% và năm 2018 trở thành năm giao dịch tồi tệ nhất của chứng khoán Mỹ kể từ cuộc khủng hoảng tài chính 2008. Tổng kết năm của thị trường chứng khoán Mỹ, chỉ số S&P500 giảm 6,2%; chỉ số công nghiệp Dow Jones giảm 5,6%. Cổ phiếu toàn cầu cũng khép lại một năm 2018 đầy biến động với thị trường gấu lan rộng khắp các thị trường chứng khoán trên thế giới từ Nhật Bản cho tới Đức. Chỉ số Stoxx Europe 600 ghi nhận mức giảm 13% trong năm 2018. MSCI châu Á Thái Bình Dương giảm 15% trong khi chỉ số cổ phiếu MSCI các thị trường mới nổi giảm 16%.
- Lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm của Mỹ giảm xuống 2,68%, mức thấp nhất kể từ tháng 2/2018. Đô la Mỹ cũng giảm nhẹ khi chính phủ Mỹ vẫn tiếp tục đóng cửa. Trong khi đó, giá Yên Nhật leo lên mức cao nhất trong 4 tháng qua. Trên thị trường hàng hóa, dầu thô hồi phục nhưng vẫn ghi nhận năm giảm giá đầu tiên kể từ 2015, hiện đang được giao dịch ở mức 45,8 USD/thùng. Giá vàng tăng mạnh lên 1.284,7 USD/ounce - mức cao nhất trong 6 tháng qua do nhu cầu đối với tài sản trú ẩn tăng cao.
- Thị trường mở cửa phiên giao dịch đầu năm mới 2019 chưa rõ xu hướng, với sắc xanh hiện diện trên thị trường cổ phiếu Australia và sắc đỏ nhẹ trên thị trường giao dịch HĐTLC tại Hong Kong.

### NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VIC bất ngờ giảm sàn xuống 95.300 đồng dù trước phiên ATC vẫn giữ được sắc xanh và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Kết thúc năm 2018, VIC là một trong những cổ phiếu có tỷ suất lợi nhuận gần 49% so với mức giảm gần 10% của VN-Index. Tuy nhiên, sau khi tạo đỉnh vùng 113.000 đồng thì giá cổ phiếu điều chỉnh về quanh 100.000 đồng. Phiên giảm mạnh hôm nay khiến đường giá nằm dưới các đường MA ngắn và trung hạn. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu VIC tại 90.000-92.000 đồng, trong khi ngưỡng kháng cự tại 103.000-105.000 đồng/cp.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	52600.00	52,600	0.19	1.15%	2.57	0.01	9.42	1.73
CII	Construction & Materials	26300.00	26,300	1.35	2.94%	13.24	0.10	79.15	1.30
CTD	Construction & Materials	160000.00	160,000	-0.12	1.51%	63.78	-0.01	7.92	1.55
CTG	Banks	19300.00	19,300	-0.26	2.34%	44.80	-0.03	9.35	1.03
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	79000.00	79,000	4.22	4.64%	5.75	0.17	19.57	3.52
DPM	Chemicals	22300.00	22,300	-1.33	1.57%	7.69	-0.08	14.95	1.09
FPT	Fixed Line Telecommunications	42200.00	42,200	0.96	0.96%	16.29	0.29	7.93	2.18
GAS	Oil & Gas Producers	86600.00	86,600	0.12	2.23%	30.37	0.02	13.38	3.90
GMD	Industrial Transportation	26150.00	26,150	0.00	0.96%	4.26	0.00	4.14	1.36
HPG	General Industrials	30950.00	30,950	0.00	1.48%	230.54	0.00	7.14	1.69
HSG	Industrial Metals & Mining	6510.00	6,510	2.20	4.15%	20.77	0.06	3.50	0.48
KDC	Food Producers	24200.00	24,200	0.21	2.33%	0.17	0.01	#N/A N/A	0.82
MBB	Banks	19450.00	19,450	-1.27	2.31%	106.07	-0.47	8.22	1.34
MSN	Financial Services	77500.00	77,500	-1.90	3.23%	42.94	-1.25	14.31	4.63
MWG	Technology Hardware & Equipment	87000.00	87,000	0.69	2.84%	90.87	0.27	13.42	4.59
NVL	Real Estate Investment & Services	64200.00	64,200	0.00	0.94%	20.55	0.00	27.12	3.36
PLX	Oil & Gas Producers	53000.00	53,000	-5.69	6.42%	31.53	-0.59	16.13	3.13
PNJ	General Retailers	93200.00	93,200	-0.85	1.61%	19.41	-0.36	17.17	4.47
REE	Industrial Engineering	30800.00	30,800	-0.32	0.81%	4.89	-0.03	6.08	1.09
ROS	Construction & Materials	38700.00	38,700	5.31	11.91%	129.14	0.44	29.93	3.81
SAB	Beverages	267500.00	267,500	6.66	8.52%	12.16	2.57	38.75	10.30
SBT	Food Producers	20800.00	20,800	-0.72	1.70%	38.81	-0.07	19.99	1.70
SSI	Financial Services	26650.00	26,650	-1.30	1.88%	28.73	-0.17	9.19	1.41
STB	Banks	11950.00	11,950	-0.42	1.67%	25.31	-0.14	16.07	0.91
VCB	Banks	53500.00	53,500	0.00	2.25%	42.06	0.00	15.92	3.13
VIC	Real Estate Investment & Services	95300.00	95,300	-6.93	8.50%	36.95	-6.96	69.74	5.53
VJC	Travel & Leisure	120000.00	120,000	0.00	2.70%	71.47	0.00	12.68	6.14
VNM	Food Producers	120000.00	120,000	-2.60	4.33%	123.98	-2.34	24.01	8.21
VPB	Banks	19950.00	19,950	0.50	2.04%	23.60	0.29	7.07	1.63
VRE	General Retailers	27900.00	27,900	-4.45	5.02%	62.92	-2.18	43.21	2.49

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

<b>Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018</b>	<b>69</b>
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b>
		<b>GD thỏa thuận</b>
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>
		<b>NĐT tổ chức</b>
		<b>NĐT cá nhân</b>
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	<b>Mức độ 1</b>
		<b>Mức độ 2</b>
		<b>Mức độ 3</b>
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>